TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **09/**2025/QĐST-HNGĐ	

H, ngày 07 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 234/2025/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2025 về tranh chấp: "*Xin ly hôn*" giữa:

***Nguyên đơn: Chị Bùi Thúy H, sinh năm 1993**;

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân P, sinh năm 1991;**

Cùng HKTT và nơi ở: Số 25, ngõ 170 T (tức ngõ 107 Đ), TDP L, phường, quận B, thành phố H.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Bùi Thúy H với anh Nguyễn Xuân P có đăng ký kết hôn tại tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận B, thành phố (nay là Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố H) vào ngày 02/01/2020, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thúy H và anh Nguyễn Xuân P

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung*:* Chị Bùi Thúy H và anh Nguyễn Xuân P có 02 con chung là: Nguyễn Quốc B1, sinh ngày 14/12/2022 và Nguyễn Quốc B2, sinh ngày 14/12/2022.

- Giao các con chung là Nguyễn Quốc B1 và Nguyễn Quốc B2 cho chị Bùi Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Xuân P có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi các con chung là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/tháng (mỗi con: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng), kể từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi các con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

- Anh Nguyễn Xuân P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung: Hai bên xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

3. Về nhà ở chung: Hai bên xác nhận vợ chồng không có nhà ở chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về khoản nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

5. Về án phí Ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thúy H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí LHST và cấp dưỡng tiền nuôi con chung, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0075890 ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố H (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 - H.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Khu vực 4- H;
- Phòng THADS Khu vực 4 -H;
- TAND thành phố H;
- UBND phường Đ, thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Trang